

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TKD21B2** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02072** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục Chính trị**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD		
1	21BTKD0109	Nguyễn Thị Hương	Dương	16/09/1999				10	9	9.5				9.0		9.2
2	21BTKD0113	Nguyễn Vĩ	Khang	06/01/2006				5	8	8				7.0		7.2
3	21BTKD0118	Nguyễn Ngọc Yên	Nhi	10/12/2006				6	9.5	8.5				6.5		7.3
4	21BTKD0121	Lê Thị Phương	Thảo	23/06/1990				9	9	8.5				8.5		8.6
5	21BTKD0123	Lê Trung	Tính	30/09/1999				8	9	9.5				10.0		9.6
6	21BTKD0124	Trần Thị Huỳnh	Trang	30/12/1996				9	10	9				8.5		8.9
7	21BTKD0126	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	30/08/2006				6	9.5	9				6.0		7.0
8	21BTKD0580	Nguyễn Thị Hải	Yên	26/10/1981				9	10	9				10.0		9.8

Châu Đốc, ngày 4 tháng 10 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Quang Huy